

Bản án số: **130/2021/HS-ST**
Ngày 26/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tuấn Linh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Vượng

2. Ông Ma Kim Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại phân trại số 4, Trại giam Quyết Tiến, Cục C10, Bộ Công an, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2021/TLST-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Triệu Văn C, sinh ngày 07/01/1987 tại huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Trú tại: thôn C, xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Triệu Xuân C, sinh năm 1959 và bà: Triệu Thị T, sinh năm 1962; Vợ: Đặng Thị T, sinh năm 1992 (đã lý hôn); Con: 01 con, sinh năm 2010;

- Tiền án (02 tiền án): Bản án số 143/2011/HSST ngày 28/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt Triệu Văn C 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản.

Bản án số 120/2011/HSST ngày 29/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt Triệu Văn C 08 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản. Quyết định tổng hợp hình phạt tù số 02/2012/QĐ-CA ngày 09/02/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang. Tổng hợp hình phạt tù của 2 bản án trên là 16 năm tù, thời hạn chấp hành từ ngày 18/3/2011.

Ngày 13/7/2021 bị cáo bị bắt lại. Hiện nay bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

Ông Ma Ngọc T, sinh năm 1986, nơi cư trú: tổ dân phố X, thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Hiện là cán bộ trực trại phân trại 4, Trại giam Quyết Tiến (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 11/7/2021, Triệu Văn C, sinh năm 1987, trú tại thôn C, xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, hiện đang là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại số 4, trại giam Quyết Tiến được ông Ma Ngọc T, sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố X, thị trấn S, huyện Sơn Dương là cán bộ trực trại tiếp quản ra lao động, dọn dẹp vệ sinh khu vực ngoài cổng chính khu giam giữ phạm nhân. Ngoài phạm nhân C, ông T còn tiếp quản thêm 05 phạm nhân khác gồm: Nông Văn L, sinh năm 1985, trú tại thị trấn T, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng; Đặng Văn N, sinh năm 1991, trú tại thị trấn Q, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang; Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1997, trú tại phường N, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Yên; Lương Thanh G, sinh năm 2000, trú tại xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nguyễn Văn T, sinh năm 1987, trú tại xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại số 4, trại giam Quyết Tiến. Ông T phân công 06 phạm nhân lao động tại khu vực phía ngoài bên trái cổng chính ra vọng gác số 01 (theo hướng nhìn từ bên ngoài vào khu giam giữ phạm nhân) để dọn cỏ, rác. Khi đang lao động C nảy sinh ý định trốn khỏi nơi giam.

Khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, Ông T phân công phạm nhân Nông Văn L, Đặng Văn N cạy nắp cống rãnh thoát nước để khơi thông cống, Ông T kiểm diện đủ 06 phạm nhân, sau đó trực tiếp hướng dẫn phạm nhân L, N cạy nắp cống để dọn bùn, đất cách vị trí C đang lao động khoảng 07m, C thấy ông Ma Ngọc T đang hướng dẫn phạm nhân khác làm việc nên C trèo qua lan can nhà để xe của cán bộ và chạy lên đồi keo bỏ trốn. Khoảng 1 đến 2 phút sau ông Ma Ngọc T kiểm diện phạm nhân thì không thấy Triệu Văn C đâu, phát hiện phạm nhân C có thể đã bỏ trốn nên Ông T cho 05 phạm nhân còn lại nhập trại, bắn 03 phát súng báo động đồng thời báo cáo lãnh đạo phân trại số 04 để triển khai truy bắt phạm nhân C.

Đối với Triệu Văn C sau khi chạy lên đồi keo và nghe thấy tiếng 03 phát súng báo động, C cởi bỏ quần áo phạm nhân để trên đồi keo và đi theo đường mòn ra đường, sau đó đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết lên khu vực ngã ba Cảnh sát giao thông, thành phố Tuyên Quang, tại đây C đi xe khách lên tỉnh Hà Giang để lẩn trốn, khi đến xã X, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang do không có tiền trả vé xe nên bị phụ xe yêu cầu xuống xe, C xuống xe vào rừng lẩn trốn. Ngày 13/7/2021 C bị cán bộ Trại giam Quyết Tiến bắt tại thôn K, xã X, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.

Tại Cáo trạng số 97/CT-VKSSD, ngày 04/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Triệu Văn C về tội Trốn khỏi nơi giam theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Triệu Văn C theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn C phạm tội Trốn khỏi nơi giam.

- Căn cứ khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Triệu Văn C từ 01 (một

năm) đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Đề nghị tổng hợp phần hình phạt còn lại của bản án trước bị cáo chưa chấp hành với hình phạt trong bản án này. Hạn tù tính từ ngày 13/7/2021.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý vật chứng, khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Triệu Văn C không có ý kiến tham gia tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh tại biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 11/7/2021, tại Phân trại số 4, trại giam Quyết Tiến, Cục C10, Bộ Công an, Triệu Văn C, sinh năm 1987, trú tại thôn C, xã T, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, hiện đang là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại số 4 đã có hành vi trốn khỏi nơi giam.

Hành vi của bị cáo Triệu Văn C đã phạm vào tội: "*Trốn khỏi nơi giam*" theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ giam, giữ, cải tạo phạm nhân. Đồng thời xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Tại bản án số 143/2011/HSST ngày 28/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt Triệu Văn C 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản; Tại bản án số 120/2011/HSST ngày 29/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt Triệu Văn C 08 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản. Quyết định tổng hợp hình phạt tù số 02/2012/QĐ-CA ngày 09/02/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tổng hợp hình phạt tù của 2 bản án trên là 16 năm tù, thời hạn chấp hành từ ngày 18/3/2011. Bị cáo đã chấp hành được 10 năm 03 tháng 23 ngày (tính từ ngày 18/3/2011 đến ngày 11/7/2021). Thời gian được giảm thời hạn chấp hành án là 03 năm 4 tháng; Thời gian còn lại bị cáo phải chấp hành là 02 năm 04 tháng 07 ngày tù tính từ ngày 13/7/2021. Bị cáo đang chấp hành án thì thực hiện hành vi phạm tội mới nên cần áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chưa chấp hành của bản án trước và hình phạt của bản án này để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[3] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp. Vì vậy, các chứng cứ có trong hồ sơ đều được thu thập theo trình tự tố tụng và hợp pháp.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Dương đã thu giữ 01 quần phạm nhân; 01 chiếc áo phạm nhân. Đây là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với ông Ma Ngọc T là cán bộ trực tiếp quản lý phạm nhân Triệu Văn C đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, quản lý các phạm nhân lao động đúng theo quy định. Hành vi của ông Ma Ngọc T không có dấu hiệu về tội thiếu trách nhiệm để người chấp hành án phạt tù trốn theo quy định tại Điều 376 BLHS (Chương XXIV các tội xâm phạm hoạt động tư pháp). Nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn C phạm tội “*Trốn khỏi nơi giam*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Văn C **01 (một)** năm tù. Tổng hợp phần hình phạt chưa chấp hành tại Quyết định tổng hợp hình phạt tù số 02/2012/QĐ-CA ngày 09/02/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang là **02 (hai)** năm **04 (bốn)** tháng **07 (bảy)** ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **03 (ba)** năm **04 (bốn)** tháng **07 (bảy)** ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần dài, có kẻ sọc dọc màu trắng, xanh rêu, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc áo dài tay, có kẻ sọc dọc màu trắng, xanh rêu, cũ đã qua sử dụng (loại áo dành cho người đang chấp hành án phạt tù).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương ngày 05/10/2021.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã T, huyện Yên Sơn;
- Trại giam Quyết Tiến;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Lê Tuấn Linh

